L2.3. EX 2. Nghe đoạn hội thoại và trả lời câu hỏi. 43.mp3

TIPS

Khi chuyển từ một chi tiết sang chi tiết tiếp theo trong đoạn hội thoại hoặc độc thoại, người nói thường sử dụng những từ được gọi là **SIGNAL WORDS/SIGNPOSTS** (từ chỉ dấu). Những từ này sẽ giúp bạn "bám theo" người nói đến cuối bài nghe để không bỏ sót những chi tiết quan trọng. **SIGNAL WORDS** có thể là một câu hỏi (ví dụ: **When is the due date?**), một từ/cụm từ chỉ thứ tự (ví dụ: **first of all, then, after that, in the end**) hoặc một trong những từ/cụm từ như **well, listen, now I'll..., let's look at...**

1. What is the boy's problem?
   - A. He failed his science class.
   - B. He had trouble in his classes.
   - C. He forgot the due date for his homework.
   - D. He has too much work to do for his classes.

2. When should the boy hand in the science homework?
   - A. Today
   - B. Tomorrow
   - C. Next Wednesday
   - D. Next Friday

3. What does the girl offer to do?
   - A. Do the homework for him
   - B. Start studying for the next exam
   - C. Let him copy her homework
   - D. Help him start his homework

L2.3. EX 3. Nghe đoạn độc thoại và trả lời câu hỏi. 44.mp3

1. What is the main purpose of the lecture?
   - A. To introduce a famous person in American history
   - B. To introduce the history of American dictionaries
   - C. To describe how dictionaries are made
   - D. To explain how to use an English dictionary

2. What is NOT true about *An American Dictionary of the English Language*?
   - A. It included terms from the arts and sciences.
   - B. It had new words that had never been in other dictionaries.
   - C. It was more popular than any other book of its time.
   - D. It followed the American way of spelling words.

3. Why did Noah Webster make a dictionary?
   - A. He wanted to make money for his family.
   - B. He wanted to reward his students for studying.
   - C. He wanted to make a textbook for American students.
   - D. He wanted Americans to speak and write the same way.

LIVEWORKSHEETS